



## BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Kế toán tài chính doanh nghiệp - MH1104013

Mã lớp học phần: MH110401301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: \_\_\_\_\_ Giờ thi: \_\_\_\_\_ Phòng thi: \_\_\_\_\_

Giám thị 1: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 2: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 3: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 4: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010120031	Đỗ Minh Anh	11/11/2002		5.0	Năm	C22TC	
2	2010120034	Phan Thị Kim Anh	14/03/2002		7.0	Bay	C22TC	
3	2010120032	Huỳnh Ngọc Diễm	13/01/2002		8.0	Tạm	C22TC	
4	2010120017	Cao Thị Bạch Đằng	25/12/2002		9.0	Chín	C22TC	
5	2010120018	Bùi Thị Hiền	23/07/2002		8.0	Tám	C22TC	
6	2010120002	Trần Ngọc Thảo	09/03/2001		6.0	Sáu	C22TC	
7	2010120011	Nguyễn Thị Liễu	18/11/2002		9.0	Chín	C22TC	
8	2010120016	Nguyễn Phương Mai	01/04/2001		7.0	Bảy	C22TC	
9	2010120020	Dương Thị Thu Nguyệt	12/08/2002		8.0	Tám	C22TC	
10	2010120015	Nguyễn Yên Nhi	23/01/2002		8.0	Tám	C22TC	
11	2010120005	Lê Thanh Như	07/07/2002		8.0	Tám	C22TC	
12	2010120014	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	16/12/2002		8.0	Tám	C22TC	
13	2010120029	Lê Thị Hoài Sương	26/07/2002		8.0	Tám	C22TC	
14	2010120030	Nguyễn Minh Thành	20/11/2002		8.0	Tám	C22TC	
15	2010120022	Nguyễn Anh Thư	26/09/2002		9.0	Chín	C22TC	
16	2010120033	Nguyễn Thanh Thương	16/07/2002		7.0	Bảy	C22TC	
17	1810100057	Phạm Thị Ngọc Trâm	03/01/2000		7.0	Bảy	C20QT2	
18	2010120012	Trương Thị Quế Trân	02/09/2002		7.0	Bảy	C22TC	
19	2010120024	Nguyễn Thanh Tú	30/08/2002		10.0	Mười	C22TC	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 19 vắng thi: 00 . Số bài thi: 19 / 19

Số sinh viên đạt/không đạt: 19 / 00

Tỷ lệ đạt: 100,00 %

Ngày 10 tháng 8 năm 2021

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký &amp; ghi rõ họ tên)

Trần Thị Mỹ

Ngày 5 tháng 7 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký &amp; ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long



**BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ**

Học kỳ 3 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Kế toán tài chính doanh nghiệp - MH1104013

Mã lớp học phần: MH110401301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: \_\_\_\_\_ Giờ thi: \_\_\_\_\_ Phòng thi: \_\_\_\_\_

Giám thị 1: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 2: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 3: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 4: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010120031	Đỗ Minh Anh	11/11/2002		6.0	Sấp, không	C22TC	
2	2010120034	Phan Thị Kim Anh	14/03/2002		6.5	Sấp, năm	C22TC	
3	2010120032	Huỳnh Ngọc Diễm	13/01/2002		7.0	Bay, không	C22TC	
4	2010120017	Cao Thị Bạch Đằng	25/12/2002		8.0	Tạm, không	C22TC	
5	2010120018	Bùi Thị Hiền	23/07/2002		7.0	Bay, không	C22TC	
6	2010120002	Trần Ngọc Thảo Hiền	09/03/2001		7.5	Bay, năm	C22TC	
7	2010120011	Nguyễn Thị Liễu	18/11/2002		7.0	Bay, không	C22TC	
8	2010120016	Nguyễn Phương Mai	01/04/2001		6.5	Sấp, năm	C22TC	
9	2010120020	Dương Thị Thu Nguyệt	12/08/2002		6.5	Sấp, năm	C22TC	
10	2010120015	Nguyễn Yến Nhi	23/01/2002		7.0	Bay, không	C22TC	
11	2010120005	Lê Thanh Như	07/07/2002		7.5	Bay, năm	C22TC	
12	2010120014	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	16/12/2002		7.0	Bay, không	C22TC	
13	2010120029	Lê Thị Hoài Sương	26/07/2002		6.0	Sấp, không	C22TC	
14	2010120030	Nguyễn Minh Thành	20/11/2002		8.5	Tạm, năm	C22TC	
15	2010120022	Nguyễn Anh Thư	26/09/2002		8.5	Tạm, năm	C22TC	
16	2010120033	Nguyễn Thanh Thương	16/07/2002		7.5	Bay, năm	C22TC	
17	1810100057	Phạm Thị Ngọc Trâm	03/01/2000		9.0	Chấp, không	C20QT2	
18	2010120012	Trương Thị Quế Trân	02/09/2002		6.5	Sấp, năm	C22TC	
19	2010120024	Nguyễn Thanh Tú	30/08/2002		9.5	Chấp, năm	C22TC	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 19 vắng thi: 00 . Số bài thi: 19 / 19 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 19 / 00

Tỷ lệ đạt: 100,00 %

Ngày 10 tháng 8 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 5 tháng 7 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long.

## BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Kế toán tài chính doanh nghiệp - MH1104013

Mã lớp học phần: MH110401301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long

Ngày thi: 06/08/2021

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: TBS1

Giám thị 1: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 2: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 3: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

Giám thị 4: \_\_\_\_\_ Ký tên: \_\_\_\_\_

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010120031	Đỗ Minh Anh	11/11/2002			6.5	Sau, năm.	C22TC	
2	2010120034	Phan Thị Kim Anh	14/03/2002			8.0	Tam, không	C22TC	
3	2010120032	Huỳnh Ngọc Diễm	13/01/2002			7.5	Bay, năm.	C22TC	
4	2010120017	Cao Thị Bạch Đằng	25/12/2002			8.5	Tam, năm	C22TC	
5	2010120018	Bùi Thị Hiền	23/07/2002			7.0	Bay, không	C22TC	
6	2010120002	Trần Ngọc Thảo Hiền	09/03/2001			8.0	Tam, không	C22TC	
7	2010120011	Nguyễn Thị Liễu	18/11/2002			8.0	Tam, không	C22TC	
8	2010120006	Nguyễn Thị Phương Loan	27/09/2002			5.0	Năm, không	C22TC	
9	2010120016	Nguyễn Phương Mai	01/04/2001			6.0	Sau, không	C22TC	
10	2010120020	Dương Thị Thu Nguyệt	12/08/2002			7.5	Bay, năm	C22TC	
11	2010120015	Nguyễn Yến Nhi	23/01/2002			7.5	Bay, năm	C22TC	
12	2010120005	Lê Thanh Như	07/07/2002			8.5	Tam, năm	C22TC	
13	2010120014	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	16/12/2002			5.0	Năm, không	C22TC	
14	2010120029	Lê Thị Hoài Sương	26/07/2002			7.0	Bay, không	C22TC	
15	2010120030	Nguyễn Minh Thành	20/11/2002			7.0	Bay, không	C22TC	
16	2010120022	Nguyễn Anh Thư	26/09/2002			8.5	Tam, năm	C22TC	
17	2010120033	Nguyễn Thanh Thương	16/07/2002			6.5	Sau, năm	C22TC	
18	1810100057	Phạm Thị Ngọc Trâm	03/01/2000					C20QT2	Vắng Thi
19	2010120012	Trương Thị Quế Trân	02/09/2002			7.5	Bay, năm	C22TC	
20	2010120024	Nguyễn Thanh Tú	30/08/2002			9.0	Chín, không	C22TC	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 19 vắng thi: 01 . Số bài thi/Số tờ: 1 .

Số sinh viên đạt: \_\_\_\_\_ Tỷ lệ đạt: \_\_\_\_\_ %

Ngày 10 tháng 8 năm 2021

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký &amp; ghi rõ họ tên)

Ngày 25 tháng 8 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký &amp; ghi rõ họ tên)